

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5423**/UBND-TH
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị
của cử tri trước kỳ họp thứ 11,
HĐND Thành phố khoá XV

Hà Nội, ngày **05** tháng 12 năm 2019

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội.

Thực hiện yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại công văn số 461/HĐND-VP ngày 28/11/2019 đề nghị trả lời 15 kiến nghị của cử tri (để phục vụ tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 11 HĐND Thành phố). UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành kiểm tra, giải quyết.

UBND Thành phố báo cáo tổng hợp trả lời 15/15 ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân Thành phố khoá XV (báo cáo kèm theo)./. *Đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Văn phòng HĐND TP;
- CVP, các PCVP;
- Các Phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, TH(Đ).



Nguyễn Đức Chung



BÁO CÁO
TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP THỨ 11
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA XV
(Kèm theo công văn số 5423/UBND-TH, ngày 05/12/2019 của UBND TP)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện công văn số 461/HĐND-VP ngày 28/11/2019 đề nghị trả lời 15 kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 11 HĐND Thành phố khóa XV, UBND Thành phố trân trọng báo cáo như sau:

Câu 1. Cử tri phản ánh, chủ trương sắp xếp tinh gọn lại bộ máy hành chính nhà nước được nhân dân rất đồng thuận, đặc biệt là sáp nhập thôn, tổ dân phố mà Hà Nội đang triển khai thực hiện. Tuy nhiên cán bộ tổ dân phố hầu hết là cán bộ đã nghỉ hưu nên khi sáp nhập một người phải phụ trách nhiều nội dung công việc làm ảnh hưởng đến sức khỏe, thời gian, công việc gia đình... do đó cử tri kiến nghị mỗi thôn, tổ dân phố nên giữ nguyên cơ cấu có Bí thư chi bộ, Trưởng ban Công tác mặt trận, Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Tổ trưởng tổ dân phố, đối với tổ dân phố có từ 250 hộ đến dưới 600 hộ bố trí 01 tổ phó, trên 600 hộ bố trí 02 tổ phó.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến cử tri, để việc kiện toàn sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp với tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố tại địa phương và đúng theo quy định của pháp luật, gắn với việc chuẩn bị triển khai Nghị quyết của Quốc hội về việc thí điểm tổ chức quản lý theo mô hình chính quyền đô thị trên địa bàn Thành phố. UBND Thành phố báo cáo và đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố tạm dừng xem xét, thông qua Nghị quyết về việc sáp nhập, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019 tại kỳ họp thứ 11, HĐND Thành phố khóa XV.

Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo các quận, huyện, thị xã báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy, tiếp tục rà soát và xây dựng phương án sáp nhập các thôn, tổ dân phố để thành lập các thôn, tổ dân phố mới có quy mô hợp lý tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý của chính quyền địa phương và hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tiếp theo.

Câu số 2: Đề nghị Thành phố thực hiện hỗ trợ bù giá nước sạch nông thôn cho các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định tại Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 04/8/2014 của UBND Thành phố.

Trả lời:

Đối với giai đoạn từ trước tháng 8 năm 2018 việc quản lý hệ thống nước sạch nông thôn được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý; Từ tháng 8 năm 2018 đến nay Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, tài liệu quản lý nhà nước cấp nước nông thôn theo Quyết định 2480/QĐ-UBND ngày 23/05/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc thí điểm giao Sở Xây dựng thực hiện chức năng tham mưu cho UBND Thành phố quản lý nhà nước về lĩnh vực nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố. Việc chủ trì xây dựng giá nước nói chung và hỗ trợ bù giá nước sạch nông thôn được giao Sở Tài chính chủ trì tổng hợp.

UBND Thành phố có cơ chế hỗ trợ xử lý nước sạch nông thôn và hỗ trợ bù giá nước sạch nông thôn với mục tiêu mọi người dân Thủ đô được sử dụng nước sạch đảm bảo tiêu chuẩn với mức kinh phí phù hợp với khả năng chi trả của người dân, cụ thể:

Tại Điều 6. Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 04/8/2014 của UBND Thành phố về hỗ trợ xử lý nước sạch hộ gia đình nông thôn:

"1. Ngân sách Thành phố hỗ trợ toàn bộ giá trị thiết bị xử lý nước chế tạo sẵn theo dự án được UBND Thành phố phê duyệt (công suất thiết bị từ 300-500 lít/giờ), nhưng không quá 70% tổng giá trị công trình cấp nước mẫu đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, không quá 35% tổng giá trị công trình cấp nước mẫu đối với hộ cận nghèo tại các khu vực có nguồn nước bị ô nhiễm nặng và chưa đủ điều kiện xây dựng công trình cấp nước sạch tập trung trước năm 2020 theo quy hoạch. Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm xây dựng thiết kế mẫu và dự toán các công trình cấp nước nhỏ lẻ này cho từng loại hình công trình cấp nước, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội từng vùng, trình UBND Thành phố phê duyệt.

2. Phương thức thực hiện: Hỗ trợ cho hộ gia đình theo dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và triển khai thực hiện việc hỗ trợ cho các hộ dân theo quy định tại Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của UBND thành phố Hà Nội.

Tại Điều 7. Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 04/8/2014 của UBND Thành phố về hỗ trợ bù giá nước sạch nông thôn:

"1. Đối với đơn vị cấp nước: Đơn vị cung cấp nước sạch căn cứ nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch tại Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15/5/2012 của liên Bộ Tài chính - Xây dựng - Nông nghiệp và PTNT và kế hoạch cấp nước thực tế, xây dựng phương án giá bán nước sạch báo cáo Sở Tài chính chủ trì cùng Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định trình UBND Thành phố phê duyệt. Trường hợp phương án giá bán nước sạch do UBND thành phố Hà Nội phê

duyệt thấp hơn phương án giá bán nước sạch được tính đúng, tính đủ theo quy định hiện hành thì hằng năm UBND Thành phố xem xét cấp bù từ ngân sách Thành phố để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị cấp nước.

2. Đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số khi bắt đầu sử dụng nước sạch từ các công trình cấp nước sạch tập trung: Được Thành phố hỗ trợ 60% giá nước sạch trong năm đầu tiên và 30% giá nước sạch trong năm thứ hai, số lượng nước sạch được hỗ trợ bù giá tối đa không quá 04m³/người/tháng.

3. Phương thức thực hiện: Ngân sách Thành phố hỗ trợ trực tiếp cho các tổ chức, đơn vị cung cấp nước sạch theo hóa đơn sử dụng nước thực tế. Hỗ trợ bù giá được thực hiện 02 kỳ/năm”.

Hiện nay, Thành phố đang thực hiện cấp bù cho hoạt động cấp nước sạch khu vực nằm trong vùng ô nhiễm bãi rác thải Bắc Sơn, Nam Sơn, Hồng Kỳ (huyện Sóc Sơn) và hoạt động cung cấp nước sạch cho nhân dân tại thị trấn Chi Đông và Quang Minh (huyện Mê Linh).

Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài chính khẩn trương báo cáo việc thực hiện hỗ trợ bù giá nước sạch nông thôn cho các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số theo đúng Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 04/8/2014 của UBND Thành phố.

Câu số 3: Đề nghị Thành phố xem xét điều chỉnh mức giá bồi thường đối với đất ao vườn trong khu vực nội thành, hiện giá đền bù thấp so với giá thị trường, gây thiệt thòi cho người sử dụng đất.

Trả lời:

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai, việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.

Theo quy định tại Điều 5 Quyết định 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố, người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất nếu có đủ điều kiện được bồi thường theo quy định tại Điều 75 Luật Đất đai thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.

Bảng giá đất được UBND Thành phố ban hành trên cơ sở mục đích sử dụng, khả năng sinh lợi, thu nhập từ việc sử dụng đất. Do đó, không có căn cứ để xác định giá đất nông nghiệp trong khu vực nội thành cao hơn khu vực ngoại thành.

Câu 4: Đề nghị Thành phố chỉ đạo di dời các nhà máy, xưởng sản xuất, kho chứa các nguyên vật liệu hóa học, chất dễ cháy nổ ra khỏi các khu dân cư để đảm bảo an toàn cho người dân.

Trả lời:

Ngày 15/01/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 370/STNMT-CCBVMT tham mưu Ban cán sự Đảng UBND Thành phố có Báo cáo số 22-BC/BCS ngày 16/01/2018 gửi Thường trực Thành ủy về kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường; công tác kiểm tra, xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phải xử lý triệt để và *chủ trương đề xuất di dời 117 cơ sở công nghiệp ra khỏi khỏi khu vực nội thành trên địa bàn Thành phố (trong đó có nhà máy, kho chứa nguyên vật liệu hóa học dễ cháy nổ).*

Để tiếp tục khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, Thường trực Thành ủy giao Ban cán sự đảng UBND Thành phố (tại Thông báo số 1164-TB/TU ngày 29/01/2018) chỉ đạo một số nội dung, nhiệm vụ sau:

- *Chỉ đạo việc rà soát, phân loại, phát hiện các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội để có biện pháp xử lý.*

- *Đối với những cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, Thành phố cần đưa ra lộ trình khắc phục và kiên quyết không cấp Giấy phép xả thải vào môi trường, đình chỉ hoạt động nếu không đáp ứng tiêu chuẩn môi trường. Đối với các cơ sở gây ô nhiễm, nhưng có thái độ và hành động tích cực phối hợp với chính quyền để giải quyết, thì chính quyền các cấp cần tạo điều kiện thuận lợi và những cơ chế, chính sách hỗ trợ cụ thể trong khuôn khổ pháp luật hiện hành của Nhà nước...*

- *Chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cơ chế, chính sách khuyến khích di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường ra khỏi nội thành...*

Triển khai thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập 03 Tổ công tác (thành phần gồm: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Công thương và đại diện 12 UBND quận có danh mục cơ sở sản xuất công nghiệp đề xuất di dời; triển khai làm việc với từng quận và các Doanh nghiệp có cơ sở sản xuất công nghiệp di dời để rà soát tổng hợp bổ sung (diện tích, hiện trạng, mục đích sử dụng đất; rà soát hồ sơ quy hoạch của từng địa điểm; việc triển khai dự án theo quy hoạch đến thời điểm hiện nay - nếu có; đồng thời lập biên bản, thông báo công khai theo quy định). Sau khi có kết quả thực hiện, UBND Thành phố sẽ thông báo cho cử tri được biết.

Câu số 5: Đề nghị Thành phố có biện pháp quản lý chặt chẽ đối với các văn phòng môi giới bất động sản, có biện pháp xử lý các dự án chủ đầu tư phân lô, bán nền không đúng quy định của pháp luật.

Trả lời:

1. Các biện pháp quản lý chặt chẽ đối với các văn phòng môi giới bất động sản:

Theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản 2014: **“Điều 62. Điều kiện của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản:**

1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản phải thành lập doanh nghiệp và phải có ít nhất 02 người có chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Cá nhân có quyền kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản độc lập nhưng phải có chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản và đăng ký nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản không được đồng thời vừa là nhà môi giới vừa là một bên thực hiện hợp đồng trong một giao dịch kinh doanh bất động sản”.

Để quản lý đối với các tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản, Sở Xây dựng đã thực hiện công tác tổ chức thi sát hạch kiến thức Môi giới bất động sản để cấp chứng chỉ hành nghề Môi giới bất động sản cho các cá nhân; Sở đã ủy quyền cho các đơn vị có năng lực tổ chức các cuộc thi sát hạch kiến thức Môi giới bất động sản. Trong quá trình tổ chức các đợt thi, Sở Xây dựng giám sát chặt chẽ các khâu để đảm bảo các cá nhân có chứng chỉ hành nghề Môi giới bất động sản đều có đầy đủ kiến thức cơ sở cũng như chuyên môn về lĩnh vực bất động sản.

Từ khi Luật Kinh doanh bất động sản 2014 có hiệu lực (7/2015) đến nay, Sở Xây dựng đã tiến hành cấp mới 1280 chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

2. Về các biện pháp xử lý các dự án chủ đầu tư phân lô, bán nền không đúng quy định của pháp luật:

UBND Thành phố đã có Văn bản số 5221/UBND-ĐT ngày 21/11/2019 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, căn cứ chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về đầu tư, đất đai, kinh doanh bất động sản tổ chức rà soát kiểm tra hồ sơ, tài liệu có liên quan, phát hiện xử lý đúng quy định...

Hiện nay, các Sở, ngành đang tổ chức triển khai thực hiện theo chỉ đạo của Thành phố. UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành, đồng thời tăng cường quản lý chặt chẽ, kiểm tra, giám sát các Nhà đầu tư, chủ đầu tư dự án trong việc thực hiện thủ tục về đầu tư, về chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển nhượng dự án đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Câu số 6: Đề nghị Thành phố chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện công tác bảo trì, duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đảm bảo đồng bộ, chất lượng và mỹ quan đô thị, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

Trả lời:

1. Về công tác tổ chức bảo trì, duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đã được UBND Thành phố phân công, phân cấp cho các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Công thương, Thông tin truyền thông và UBND các quận huyện thị xã trên địa bàn Thành phố.

2. Giải pháp thực hiện: phân chia theo quy mô, cụ thể:

- Quy mô lớn như hạ ngầm, tổ chức giao thông (xén hè, xén dải phân cách): cần phối hợp liên ngành.
- Quy mô trung bình: lập hồ sơ cải tạo sửa chữa, đấu thầu theo quy định.
- Quy mô nhỏ: thực hiện trong duy trì.

3. Công tác duy tu duy trì công trình HTKT của một số Sở, ngành Thành phố như sau:

a. Đối với Sở Xây dựng Hà Nội:

- Chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã Sơn Tây và các đơn vị quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật để thống nhất quy trình quản lý vận hành; cơ chế phối hợp để xử lý kịp thời các hư hỏng, sự cố; cung cấp thông tin, đầu mối liên hệ, số điện thoại đường dây nóng để phản ánh khi có sự cố trên địa bàn các địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã Sơn Tây chỉ đạo các đơn vị được giao quản lý, duy trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn kiểm tra, thực hiện các biện pháp xử lý cần thiết để đảm bảo công tác duy tu, duy trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật (cây xanh, chiếu sáng, thoát nước) tại khu vực trong khuôn khổ các gói thầu quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật được giao được giao theo địa bàn.

- Trong công tác đảm bảo đồng bộ, chất lượng và mỹ quan đô thị các công trình hạ tầng kỹ thuật, Sở Xây dựng Hà Nội đã thẩm định, phê duyệt các Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình hạ ngầm, chỉnh trang hệ thống chiếu sáng công cộng các tuyến phố trên địa bàn các quận trung tâm Thành phố (Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Đống Đa...), phối hợp trong công tác hạ ngầm các đường dây đi nổi (xã hội hóa), hạ ngầm chiếu sáng, cải tạo vật kiến trúc, kết hợp với chỉnh trang hệ thống chiếu sáng, cây xanh tại nhiều tuyến phố.

b. Đối với Sở Giao thông vận tải:

Nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý bảo trì hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải Hà Nội đã thực hiện các giải pháp sau:

- Tập trung đổi mới phương thức lựa chọn nhà thầu cho công tác duy trì. Trong giai đoạn 2018-2020 đã tiến hành chuyển đổi phương thức thực hiện theo hướng xã hội hóa công tác quản lý bảo trì thông qua đấu thầu rộng rãi cho tất cả các doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia theo hướng giảm chi phí nhân công, tăng tỷ lệ sử dụng máy cơ giới hóa.

- Cơ giới hóa từng bước từ các công việc nhỏ thường xuyên như cắt cỏ, nạo vét cống rãnh, bạt sửa mái ta luy, đắp bù phụ nền và lề đường, tưới nhựa...

- Trang bị đầy đủ các thiết bị sơn kẻ, cọc tiêu, biển báo và sơn kẻ mặt đường.

- Đầu tư phương tiện, thiết bị cho đơn vị tuần tra, kiểm tra bao gồm phương tiện đi lại là ô tô, phương tiện kiểm tra là máy ảnh, camera, thiết bị đo đạc.

- Đưa công nghệ mới và vật liệu mới đã được định hình như công nghệ alphalt carbonco, công nghệ cào bóc tái chế mặt đường; ứng dụng các sản phẩm khe co giãn bằng kim loại thích ứng với điều kiện Việt Nam dùng trong sửa chữa cầu và các công nghệ tiên tiến khác có độ bền cao, giá thành hợp lý và thân thiện với môi trường.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học kỹ thuật và áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, duy trì hệ thống hạ tầng giao thông đã ứng dụng phần mềm GovOne trong công tác quản lý duy tu, duy trì. Áp dụng các giải pháp cơ giới hóa trong duy trì đường bộ, thay thế các công việc thực hiện bằng thủ công hoặc hàm lượng thủ công cao bằng biện pháp sử dụng máy móc thiết bị thay thế.

Trong thời gian tới UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng và UBND các quận, huyện, thị xã cần tăng cường công tác quản lý duy tu, duy trì thực hiện đồng bộ các giải pháp đang thực hiện nhằm đảm bảo đảm bảo mặt đường êm thuận, nâng cao được hiệu quả đầu tư, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân Thủ đô, giải quyết bức xúc dân sinh. Góp phần phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội và giảm ùn tắc giao thông.

Câu 7: Đề nghị Thành phố quan tâm chỉ đạo quyết liệt, có biện pháp xử lý đối với các dự án chậm triển khai từ nhiều năm trên địa bàn Thành phố.

Trả lời:

Thực hiện Báo cáo số 57/BC-HĐND ngày 17/07/2018 của HĐND Thành phố kết quả giám sát tình hình quản lý các dự án sử dụng đất chậm triển khai, vi phạm Luật Đất đai trên địa bàn Thành phố; Kết luận của Thường trực HĐND Thành phố tại Thông báo số 18/TB-HĐND ngày 16/8/2018 về phiên giải trình tình hình quản lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai, vi phạm Luật Đất đai trên địa bàn Thành phố; Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND Thành phố; Thông báo số 27/TB-HĐND ngày 23/7/2019 của Thường trực HĐND Thành phố về kết luận của Chủ tọa tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn kỳ họp thứ 9 HĐND Thành phố; UBND Thành phố đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 05/9/2018 và Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 08/3/2019 để tổ chức thực hiện. Trong đó xác định rõ các nhiệm vụ, thời gian và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cấp, các ngành, các đơn vị trong việc kiểm tra, xử lý các dự án sử dụng đất chậm triển khai, vi phạm Luật Đất đai năm 2018 và những năm tiếp theo. Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND Thành phố đã có các văn bản chỉ đạo và đã chủ trì nhiều cuộc họp với các Sở, ban, ngành Thành phố; tổ chức giao ban trực tuyến với UBND các quận, huyện, thị xã để tổ chức quán triệt và

yêu cầu các đơn vị nghiêm túc tiếp thu, tập trung khắc phục các tồn tại hạn chế và quyết liệt thực hiện các nội dung theo Kế hoạch (Trong đó có các biện pháp xử lý đối với các dự án chậm triển khai từ nhiều năm trên địa bàn Thành phố); kịp thời chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Thực hiện chỉ đạo của HĐND-UBND Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện và triển khai 21 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành để thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đất đai đối với 379 dự án được nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, các tổ chức sử dụng đất có dấu hiệu vi phạm pháp luật đất đai. Kết quả đạt được (tính đến tháng 11/2019) như sau:

- Kiểm tra, trình UBND Thành phố thu hồi đất hoặc bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất đối với 28 dự án với tổng diện tích 1758,6 ha (trong đó có 04 dự án với diện tích 12,9ha nằm ngoài danh mục 379 dự án theo Kế hoạch 173/KH-UBND);

- Kiểm tra, đề nghị UBND Thành phố cho phép gia hạn sử dụng đất 24 tháng và phải nộp khoản tiền tương ứng với tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian gia hạn của 24 dự án chậm tiến độ với tổng diện tích 35,8ha; sau 24 tháng mà chủ đầu tư chưa đưa đất vào sử dụng thì Nhà nước thu hồi lại đất theo quy định của Luật Đất đai

- Kiểm tra, đôn đốc tháo gỡ vướng mắc, đề nghị đưa ra khỏi danh mục các dự án chậm triển khai và tiếp tục giám sát, đôn đốc việc thực hiện của chủ đầu tư đối với 83 dự án với tổng diện tích 273,28ha; trong đó 39 dự án chủ đầu tư đã khắc phục vi phạm hoặc đã đầu tư xây dựng công trình, 44 dự án đang triển khai đầu tư xây dựng công trình, tiếp tục giám sát, đôn đốc việc thực hiện;

- Đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc về GPMB đối với 54 dự án với tổng diện tích 1.305,48 ha;

- Đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của 22 dự án với diện tích 106,68 ha do chậm thực hiện, hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất;

- Kiểm tra, xử lý vi phạm, hướng dẫn khắc phục hoặc đề xuất các biện pháp xử lý cụ thể báo cáo UBND Thành phố đối với 91 dự án với diện tích 659,13 ha đất có các vi phạm khác về sử dụng đất, thiếu các thủ tục đầu tư, quy hoạch, cấp phép xây dựng...

- Số dự án còn lại Sở TNMT đang hoàn thiện hồ sơ thanh tra là 36 dự án và số dự án dùng kiểm tra, thanh tra do trùng với kế hoạch thanh tra, kiểm tra hoặc đang trong điều tra khởi tố của các Bộ Ngành Trung ương... là 45 dự án.

Trong thời gian tới UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên Môi trường, UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án của các chủ đầu tư, đôn đốc giải quyết vướng mắc về các thủ tục đầu tư, quy hoạch, đất đai để các chủ đầu tư sớm hoàn thành dự án, đưa đất vào sử dụng; đồng thời, kiên quyết thu hồi các dự án đã được thanh tra, kiểm tra, gia hạn thời gian sử dụng mà chưa đưa đất vào sử dụng theo đúng quy định của Luật Đất đai.

Câu số 8: Đề nghị Thành phố tổ chức hội nghị chuyên đề về công tác quản lý của Ban quản trị các nhà chung cư trên địa bàn Thành phố. Hiện tại, đa số Ban quản trị hoạt động chưa qua các lớp tập huấn nghiệp vụ nên hoạt động chưa hiệu quả; thường xuyên xảy ra mâu thuẫn giữa các hộ dân với Ban quản trị, đơn vị quản lý vận hành và chủ đầu tư.

Trả lời

1. Ngày 15/2/2016, Bộ Xây dựng ban hành Thông tư số 02/2016/TT-BXD (ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư), trong đó, khoản 2, Điều 19 quy định: *“Các thành viên Ban quản trị nhà chung cư phải tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức về quản lý, sử dụng nhà chung cư do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư tổ chức theo quy định của Bộ Xây dựng”*.

Quy định này có nghĩa là các thành viên của Ban quản trị nhà chung cư có trách nhiệm tự đăng ký và phải tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư tại các cơ sở đào tạo được thành lập theo quy định. Tuy nhiên, trên thực tế các Ban quản trị nhà chung cư sau khi được thành lập không chủ động đăng ký tham gia các lớp bồi dưỡng.

2. Xuất phát từ thực tế triển khai và để nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; hỗ trợ cho các Ban quản trị tham gia bồi dưỡng, nâng cao khả năng quản lý hoạt động vận hành nhà chung cư, UBND Thành phố đã có chỉ đạo tại văn bản số 2744/UBND-ĐT ngày 18/6/2018 (về chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng nhà chung cư thương mại và chung cư tái định cư trên địa bàn Thành phố), yêu cầu UBND các quận, huyện có liên quan: Xây dựng kế hoạch tập huấn cho các chủ đầu tư, Ban quản trị, người sử dụng nhà chung cư...; giao Sở Xây dựng phối hợp với UBND các quận, huyện tổ chức Hội nghị tập huấn.

Ngày 12/7/2018, Sở Xây dựng có Văn bản số 6097/SXD-QLN gửi UBND các quận, huyện, thị xã, đề nghị UBND các quận, huyện: Xây dựng kế hoạch tập huấn và tổ chức tập huấn Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ Xây dựng về Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư cho Chủ đầu tư, Ban quản trị, người sử dụng nhà chung cư; căn cứ tiến độ và kết quả việc công nhận Ban quản trị để liên tục mở Hội nghị tập huấn nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng nhà chung cư.

Ngày 15/11/2019, UBND Thành phố Ban hành Kế hoạch số 241/KH-UBND (Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 28/6/2019 của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội), trong đó giao nhiệm vụ cho UBND các quận, huyện: *Xây dựng Kế hoạch hàng năm về tập huấn, tổ chức tập huấn văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng nhà chung cư (Luật Nhà ở năm 2014, các Nghị định của Chính phủ, các văn bản của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ và UBND Thành phố...) cho cán bộ làm công tác quản lý, các Chủ đầu tư, Ban quản trị và các chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn về phòng cháy, chữa*

cháy và cứu nạn cứu hộ tại khu chung cư, nhà cao tầng cho các chủ thể tham gia vào hoạt động quản lý, sử dụng nhà chung cư (từ người dân cho đến cán bộ làm công tác quản lý).

Hiện nay, UBND các quận, huyện đang tổ chức triển khai Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 15/11/2019, xây dựng kế hoạch tập huấn cho cán bộ làm công tác quản lý, các Chủ đầu tư, Ban quản trị và các chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư trên địa bàn và yêu cầu các Ban quản trị đăng ký tham gia các lớp dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư theo đúng quy định.

3. Nhằm khắc phục những bất cập trong công tác quản lý, vận hành nhà chung cư, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 06/2019/TT-BXD ngày 31/10/2019 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2020) sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý sử dụng nhà chung cư, trong đó sửa đổi bổ sung khoản 2, Điều 19 của Quy chế quản lý sử dụng nhà chung cư (ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016) như sau: “2. Khuyến khích các thành viên Ban quản trị nhà chung cư tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý vận hành nhà chung cư do các cơ sở đủ điều kiện thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư đã được Bộ Xây dựng công nhận theo quy định”.

Trước thực tế về công tác quản lý, vận hành nhà chung cư trên địa bàn, UBND Thành phố sẽ đôn đốc UBND các quận, huyện và các sở, ngành có liên quan tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 15/11/2019 của UBND Thành phố và Thông tư 06 của Bộ Xây dựng, tổ chức các Hội nghị tập huấn, cung cấp kiến thức cho các Ban quản trị nhà chung cư.

Câu số 9. Cử tri phản ánh có một số trường hợp sử dụng đất nông nghiệp sau khi thu hồi GPMB, phần diện tích còn lại nhỏ (15m² - 20m²) không đủ điều kiện sản xuất nông nghiệp. Đề nghị Thành phố có chính sách thu hồi để thu hồi diện tích đất này, tránh việc người dân tự chuyển đổi mục đích sử dụng không đúng quy định.

Trả lời:

Khoản 3, Điều 11 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã quy định: “Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở khi Nhà nước thu hồi đất mà phần diện tích đất còn lại của thửa đất sau thu hồi không đủ điều kiện để tiếp tục sử dụng theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, nếu người sử dụng đất có đơn đề nghị thu hồi đất thì Ủy ban nhân dân có thẩm quyền xem xét, quyết định thu hồi đất. Trong trường hợp thu hồi đất thì thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật và được thể hiện trong phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.”

Tại các văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 11/4/2016 và 5457/UBND-ĐT ngày 30/10/2017, UBND Thành phố đã cho phép UBND các quận, huyện, thị xã thu hồi phần diện tích đất nông nghiệp nhỏ hơn hoặc bằng

50m² còn lại sau khi thu hồi đất theo chỉ giới xây dựng một số công trình điện trên địa bàn Thành phố đảm bảo nguyên tắc: Diện tích đất nông nghiệp chèo méo không đủ điều kiện canh tác, sản xuất nông nghiệp và người dân có đơn đề nghị thu hồi nốt. Sau khi thu hồi, giao lại cho UBND cấp huyện quản lý, sử dụng. Đối với các dự án khác, UBND các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm rà soát, báo cáo UBND Thành phố xem xét từng trường hợp cụ thể.

Câu 10. Đề nghị Thành phố cần chỉ đạo xem xét lại thủ tục cấp lại chứng minh nhân dân cho người cao tuổi, hiện nay nhiều người không còn giấy chứng khai sinh bản gốc

Trả lời:

Trước thời điểm ngày 18/11/2019, Luật Căn cước công dân, Nghị định, Thông tư số 07/2016/TT-BCA của Bộ Công an, Công văn số 1031/C72-P3 ngày 18/08/2016 của Cục C72-BCA về việc bổ sung ngày, tháng sinh đối với người lớn tuổi, bệnh tật, già yếu và Công văn số 413/C72-P3 ngày 25/04/2016 của Cục C72-BCA (nay là Cục C06) về việc bổ sung ngày, tháng sinh khi đổi, cấp lại Chứng minh nhân dân (CMND), Căn cước công dân (CCCD) quy định như sau: “... đối với trường hợp Sổ hộ khẩu và Giấy khai sinh đều không ghi ngày, tháng sinh thì cơ quan Công an nơi tiếp nhận hồ sơ đề nghị đổi, cấp lại CMND, CCCD hướng dẫn công dân đến UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký khai sinh đề nghị bổ sung ngày, tháng sinh trong Giấy khai sinh... Sau khi công dân đã điều chỉnh được thông tin về ngày, tháng sinh trong Sổ hộ khẩu, cơ quan Công an nơi tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp, đổi, cấp lại CMND, CCCD tiến hành làm thủ tục cấp, đổi, cấp lại CMND, CCCD có đầy đủ thông tin về ngày, tháng sinh cho công dân theo quy định”. Theo đó, việc cấp lại giấy khai sinh đối với người cao tuổi, ốm đau, không có giấy khai sinh bản gốc là cơ sở pháp lý để bổ sung thông tin trong Sổ hộ khẩu và tiến hành cấp thẻ CCCD được thực hiện theo quy định của Luật Cư trú, Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn dưới Luật. Thẩm quyền cấp lại giấy khai sinh, bổ sung ngày, tháng vào giấy khai sinh là trách nhiệm của bộ phận tư pháp.

Từ ngày 18/11/2019 trở đi, Thông tư số 40/2019/TT-BCA của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BCA có hiệu lực, quy định tại Khoản 2, Điều 1: “...Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa đi vào vận hành thì yêu cầu công dân xuất trình Sổ hộ khẩu. Trường hợp thông tin trên Sổ hộ khẩu chưa đầy đủ hoặc không thống nhất với thông tin công dân khai trên Tờ khai Căn cước công dân thì yêu cầu công dân xuất trình Giấy khai sinh, CMND cũ hoặc các giấy tờ hợp pháp khác về những thông tin cần ghi trong Tờ khai Căn cước công dân; Trường hợp công dân làm thủ tục cấp thẻ CCCD tại cơ quan quản lý căn cước công dân cấp huyện cần điều chỉnh những thay đổi trong Sổ hộ khẩu mà việc điều chỉnh này thuộc thẩm quyền của Công an cấp huyện và công dân xuất trình đầy đủ giấy tờ hợp lệ theo quy định của pháp luật về cư trú thì tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh những thay đổi trong Sổ hộ khẩu của công dân đồng thời với việc tiếp nhận hồ sơ cấp thẻ CCCD. Cán bộ tiếp nhận chuyển hồ sơ điều chỉnh những thay đổi trong Sổ hộ khẩu của công dân cho bộ phận đăng ký, quản lý cư trú để thực hiện điều

chỉnh cho công dân theo quy định. Sau khi điều chỉnh xong thì bộ phận đăng ký, quản lý cư trú chuyển lại Sổ hộ khẩu đã được điều chỉnh cho bộ phận tiếp nhận hồ sơ cấp thẻ CCCD". Do đó, từ ngày 18/11/2019, công dân làm thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân cần điều chỉnh những thay đổi trong Sổ hộ khẩu mà việc điều chỉnh này thuộc thẩm quyền của Công an cấp huyện và công dân xuất trình đầy đủ giấy tờ hợp lệ theo quy định của pháp luật về cư trú thì cơ quan quản lý Căn cước công dân cấp huyện tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh những thay đổi trong Sổ hộ khẩu của công dân, đồng thời với việc tiếp nhận hồ sơ cấp thẻ CCCD. Sau khi điều chỉnh thông tin trong Sổ hộ khẩu, cơ quan quản lý Căn cước công dân cấp thẻ CCCD cho công dân theo quy định. Công dân sẽ nhận kết quả thẻ CCCD, Giấy xác nhận số CMND và Sổ hộ khẩu (nếu có).

Hiện nay, tại quận Bắc Từ Liêm và huyện Đông Anh, bộ phận tư pháp và Công an quận, huyện đã thực hiện công tác phối hợp trong việc giải quyết cấp lại Giấy khai sinh, bổ sung ngày, tháng sinh vào Giấy khai sinh đối với công dân lớn tuổi, già yếu, bệnh tật, không có Giấy khai sinh hoặc có Giấy khai sinh nhưng không có ngày, tháng sinh để công dân làm thủ tục cấp CCCD và đã đạt được hiệu quả tốt trong công tác Cải cách hành chính, được người dân ghi nhận, đánh giá cao.

Do đó, trong thời gian tới UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp Công an TP Hà Nội trong việc giải quyết cấp lại Giấy khai sinh, bổ sung ngày, tháng sinh vào Giấy khai sinh đối với công dân lớn tuổi, già yếu, bệnh tật, không có Giấy khai sinh hoặc có Giấy khai sinh nhưng không có ngày, tháng sinh để công dân làm thủ tục bổ sung thông tin vào Sổ hộ khẩu và cấp thẻ Căn cước công dân theo quy định của Luật Cư trú và Luật Căn cước công dân.

Câu 11: Hiện nay, Thành phố đang thực hiện chính sách miễn phí xe buýt công cộng cho người từ đủ 60 tuổi trở lên nhưng việc cấp thẻ rất chậm (03 tháng sau mới được cấp). Đề nghị Thành phố xem xét miễn phí xe buýt công cộng cho người từ đủ 60 tuổi trở lên khi đi xe buýt bằng hình thức xuất trình chứng minh nhân dân để đảm bảo thuận tiện cho nhân dân và giảm chi phí trong việc cấp thẻ

Trả lời:

1. Lý do cần sử dụng thẻ miễn phí đi xe buýt mà không sử dụng chứng minh thư nhân dân (CMTND) khi đi xe buýt.

- CMTND là giấy tờ tùy thân của công dân được cấp có thời hạn 15 năm, hiện nay đa số CMTND của người cao tuổi được cấp từ rất nhiều năm về trước vì vậy ảnh của CMTND khác nhiều so người hiện tại nên rất khó trong việc kiểm tra kiểm soát trên xe buýt.

- Theo phản ánh của nhiều người cao tuổi không muốn sử dụng CMTND khi đi xe buýt vì dễ bị mất và CMTND còn dùng vào nhiều việc khác như đi khám chữa bệnh, ... nên sử dụng CMTND khi đi xe buýt rất bất tiện cho người cao tuổi sử dụng thường xuyên xe buýt (đi xe buýt hàng ngày).

- Việc cấp thẻ đi xe buýt miễn phí nhằm thống kê số lượng người cao tuổi có nhu cầu đi xe buýt để cơ quan quản lý xây dựng kế hoạch vận chuyển hành khách đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu đi xe buýt của người dân.

2. Việc cấp thẻ đi xe buýt miễn phí chậm.

Ngay khi Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải ban hành, Thành phố đã chỉ đạo Sở GTVT phối hợp với Sở Lao động thương binh và xã hội ban hành Hướng dẫn liên Sở số 7028/HDLS:GTVT-LĐTB&XH ngày 12/08/2019 về việc phát hành, quản lý, sử dụng thẻ miễn phí sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn trên địa bàn Thành phố trong đó đơn giản thủ tục cấp thẻ. Người cao tuổi có nhu cầu đi xe buýt nộp hồ sơ tại các điểm tiếp nhận trên địa bàn thành phố. Hồ sơ gồm bản đăng ký có dán ảnh 3x4 (ảnh chụp trong vòng 1 năm) kèm theo CMTND photo và xuất trình bản chính để kiểm tra đối chiếu.

Trong thời gian đầu triển khai thực hiện có quá nhiều người cao tuổi đăng ký làm thẻ miễn phí đi xe buýt dẫn đến quá tải cho các điểm tiếp nhận và bộ phận sản xuất thẻ. Đến nay số lượng người cao tuổi đăng ký làm thẻ miễn phí đã giảm đáng kể, sau 3 tháng triển khai, đã tiếp nhận gần 250.000 hồ sơ của người cao tuổi đăng ký làm thẻ miễn phí (riêng 10 ngày cuối tháng 8 và tháng 9 tiếp nhận gần 200.000 hồ sơ). Hiện nay, Sở GTVT đã chỉ đạo tập trung toàn bộ nhân lực và bố trí lịch làm việc ngoài giờ tất cả các ngày trong tuần (kể cả thứ 7 và chủ nhật) để triển khai tiếp nhận hồ sơ và sản xuất thẻ miễn phí đi xe buýt.

Để tạo thuận lợi cho người cao tuổi có nhu cầu đi xe buýt nhưng chưa nhận thẻ miễn phí khi đi xe buýt xuất trình CMTND (hoặc căn cước công dân) bản chính để kiểm tra kiểm soát, thời gian thực hiện đến hết ngày 31/01/2020.

Tính đến hết ngày 23/11/2019 đã phát hành và trả 150.762 thẻ miễn phí đi xe buýt miễn phí trong đó 150.173 thẻ người cao tuổi, 589 thẻ nhân khẩu thuộc hộ nghèo và dự kiến đến hết tháng 01/2020 sẽ thực hiện trả hết thẻ miễn phí của toàn bộ số lượng hồ sơ đã tiếp nhận.

Dự kiến bắt đầu từ tháng 02/2020 người cao tuổi đăng ký làm thẻ miễn phí sẽ được nhận thẻ sau 5 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ.

Câu số 12: Đề nghị UBND Thành phố cần có biện pháp quyết liệt đảm bảo an toàn nước sạch và tăng cường công tác quản lý đối với các nhà máy cung cấp nước sạch của Thành phố (Nhà máy nước sạch sông Đà, nhà máy nước sạch sông Đuống,...), thực hiện nghiêm túc việc định kỳ công khai kết quả xét nghiệm nước sạch và đơn vị chịu trách nhiệm kiểm định chất lượng nước sạch để nhân dân được biết.

Trả lời:

Để bảo đảm cấp nước an toàn, UBND Thành phố đã triển khai đồng thời những giải pháp:

1. Về Nguồn nước:

- Triển khai hoàn thành các nhà máy nước mặt theo quy hoạch như: Nhà máy nước mặt sông Đuống (300.000m³/ngđ), Nhà máy nước mặt sông Hồng (150.000-300.000m³/ngđ), Nhà máy nước mặt sông Đà (300.000-600.000m³/ngđ), Nhà máy Bắc Thăng Long Vân Trì (150.000m³/ngđ), Nhà máy nước Xuân Mai (tại Hòa Bình công suất 300.000m³/ngđ), Nhà máy nước Ba Vì (công suất 10.000-60.000m³/ngđ), Nhà máy nước Mê Linh (công suất 25.000m³/ngđ).

- Khai thác hợp lý, từng bước giảm dần khai thác nguồn nước ngầm, nguồn nước ngầm sẽ sử dụng làm nguồn dự phòng khi nguồn nước mặt đảm bảo đáp ứng nhu cầu.

- Kết nối bổ sung nguồn nước sạch từ Nhà máy nước mặt sông Hồng tại Hà Nam công suất 200.000m³/ngđ

- Kết nối nguồn nước từ nhà máy nước tại Vĩnh Phúc, Thái Nguyên

- Đối với những khu vực không thể xây dựng mạng lưới cấp nước kết nối hệ thống cấp nước tập trung, Thành phố đã giao triển khai lắp đặt hệ thống lọc nước quy mô cụm hộ

2. Về mạng lưới: Xây dựng hệ thống mạng lưới cấp nước truyền dẫn cấp nước theo các trục hướng tâm, các tuyến đường vành đai (mạng vòng) kết nối các nguồn tập trung, kết nối liên vùng đảm bảo cấp nước an toàn

3. Đổi mới phương thức quản lý vận hành hệ thống cấp nước:

- Hiện đại hóa quản lý, xây dựng các trạm quan trắc tự động nguồn nước và hệ thống cấp nước, giám sát chất lượng nước, bảo vệ nguồn nước, lắp đặt camera giám sát...

- Đề nâng cao chất lượng nước cấp cho nhân dân, Thành phố đã chỉ đạo việc cung cấp nước sạch phải đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn cấp nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành và tiến tới uống tại vòi.

- Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị cấp nước nghiên cứu bổ sung ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong các nhà máy sản xuất nước đảm bảo phù hợp quy chuẩn nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành, chuyển đổi thành trạm tăng áp khi có nguồn nước sạch tập trung thay thế đối với các nhà máy nước ngầm do suy thoái nguồn nước và ô nhiễm nguồn nước

- Xây dựng phương án bảo vệ an ninh nguồn nước đối với các nguồn nước liên tỉnh, xuyên biên giới để kịp thời cảnh báo, có biện pháp ngăn chặn các hành động chống phá, thù địch.

- Hoàn thiện hệ thống mạng lưới cấp nước kết nối mạng vòng giữa các nguồn.

- Xây dựng Trung tâm quản lý, điều tiết, giám sát hệ thống cấp nước sạch, trong đó sử dụng công nghệ thông minh để quản lý, vận hành; Yêu cầu tất cả các nhà máy nước sạch, các nhà phân phối nước sạch phải kết nối hệ thống quản lý vận hành, các trạm quan trắc chất lượng tới Trung tâm này để kiểm soát toàn bộ chất lượng nước của hệ thống.

- Xây dựng phương án ứng phó sự cố cấp nước khi có cảnh báo về sự thay đổi bất thường đối với chất lượng nước thô, chất lượng nước sau xử lý không đảm bảo.

- Tăng cường sự phối hợp các bộ ngành, các địa phương trong bảo vệ nguồn nước phục vụ cho sinh hoạt.

- Tăng cường kiểm soát, bảo vệ nguồn nước, hệ thống cấp nước; đảm bảo chất lượng nước theo quy định và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng nước tại các nhà máy, cơ sở cấp nước, bể ngầm chứa nước tại các khu chung cư.

UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Sở Y tế, Sở Xây dựng và các công ty cấp nước thực hiện nghiêm túc công tác lấy mẫu nước để xét nghiệm tại Viện sức khỏe Nghề nghiệp và Môi trường -Bộ Y tế, Viện Công nghệ môi trường - Viện Hàn lâm khoa học Việt Nam và công khai kết quả trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế, Sở Xây dựng các chỉ tiêu nước sạch theo đúng quy định tại Thông tư 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Câu 13. Đề nghị Thành phố tăng cường tuyên truyền, vận động người dân không đốt rơm rạ gây mất vệ sinh môi trường, gây mất an toàn giao thông; không sử dụng than tổ ong trong các khu tập thể để đảm bảo vệ sinh môi trường, đồng thời nghiên cứu hình thức hỗ trợ người dân chuyển đổi hình thức hiệu quả để khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố

Trả lời:

1. Chương trình tuyên truyền hạn chế không đốt rơm rạ trên địa bàn thành phố:

- Hiện trạng

Theo thống kê, hiện có 20 quận, huyện (17 huyện, thị xã và q. Hà Đông, Long Biên) với tổng diện tích trồng lúa là hơn 101.295 ha, phát sinh hơn 731.544 tấn rơm,rạ /năm; Khi đốt bỏ, lượng rơm, rạ đó tạo ra CO₂ , CH₄ , CO,..việc đốt rơm, rạ gây ô nhiễm môi trường không khí gây hiện tượng khói mù làm cay mắt, hạn chế tầm nhìn của người và các phương tiện tham gia giao thông, ảnh hưởng tới sinh hoạt, sức khỏe của người dân tại nhiều địa phương, đặc biệt trong những ngày thời tiết xấu và bất thường.

Để cải thiện môi trường, bảo vệ sức khỏe cho người dân, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức tuyên truyền về tác hại của đốt rơm rạ đến sức khỏe

và môi trường, đồng thời giới thiệu các giải pháp thay thế việc đốt rơm rạ sau vụ mùa. Ngoài ra, Sở đã định kỳ tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành về tình hình triển khai nhiệm vụ hạn chế đốt rơm rạ trên địa bàn quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố Hà Nội. Qua kiểm tra, một số Huyện đã tích cực huy động cả bộ máy chính quyền vào cuộc như Đông Anh, Đan Phượng, tình trạng đốt rơm rạ có xu hướng giảm nhưng chưa triệt để ở tất cả 20 quận, huyện nêu trên.

- Giải pháp

Trong thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu UBND thành phố đưa vào kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của thành phố năm 2020, chỉ đạo Bí thư, Chủ tịch UBND các quận, Huyện, thị xã quyết liệt vào cuộc, xử lý dứt điểm tình trạng đốt rơm rạ sau vụ mùa và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch UBND thành phố, báo cáo kết quả thực hiện tại các cuộc họp giao ban của thành phố; trong đó tập trung vào phổ biến tuyên truyền và xử lý nghiêm tình trạng đốt rơm rạ trên địa bàn; qui định cụ thể trách nhiệm và kỷ luật khen thưởng đối với các Bí thư, Chủ tịch xã, phường trong việc thực hiện xóa bỏ tình trạng đốt rơm rạ tại địa phương; Đồng thời kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp quốc tế và trong nước hỗ trợ nghiên cứu các mô hình quản lý và thu gom rơm rạ để tạo ra nhiên liệu đốt, trồng nấm, thức ăn gia súc.

2. Chương trình hạn chế, không sử dụng than tổ ong trên địa bàn thành phố

- Hiện trạng:

Việc sử dụng than tổ ong trong sinh hoạt hàng ngày đã tạo ra chất thải, khí thải độc hại như bụi mịn PM2.5, khí CO, CO₂, SO₂, tác hại trực tiếp đến sức khỏe người sử dụng và cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến môi trường và an toàn về phòng cháy, chữa cháy. Ngoài giá thành rẻ và thói quen của người sử dụng, nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức của người dân về tác hại của than tổ ong đối với sức khỏe và môi trường còn hạn chế, công tác tuyên truyền vận động của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội còn thiếu quyết liệt.

Trong năm 2017, thành phố đã tiến hành đánh giá hiện trạng sử dụng bếp than tổ ong trên địa bàn thành phố, trong đó tổng số bếp than sử dụng trên địa bàn là 55 nghìn bếp (63% bếp được dùng trong nội thành và 27% bếp sử dụng ở ngoại thành). Hầu hết các quận, huyện đã tiến hành tuyên truyền, tập huấn cho người dân về tác hại của bếp than tổ ong và giới thiệu các giải pháp thay thế bếp thân thiện với môi trường và an toàn. Theo báo cáo kết quả thực hiện của các quận huyện tính đến ngày 31/11/2019, số lượng bếp than tổ ong trên toàn địa bàn thành phố đã giảm 58%, nhiều quận, huyện đã triển khai tốt, số lượng bếp than tổ ong giảm đáng kể như Quận Long Biên (80,3%); Huyện Ứng Hòa (71,9%) và Quận Hoàn Kiếm (65,5%). Tuy nhiên cũng có một số quận huyện chưa có báo cáo về kết quả thực hiện như Quận Hoàng Mai, Hoài Đức, Thường Tín, Thị xã Sơn Tây.

- Giải pháp trong thời gian tới:

Ngày 30/10/2019, UBND thành phố ban hành Chỉ thị số 15/CT-UBND của UBND Thành phố về thay thế và loại bỏ toàn bộ việc sử dụng than tổ ong

làm nhiên liệu trong sinh hoạt, kinh doanh dịch vụ nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường trên địa bàn Thành phố, với lộ trình thực hiện như sau:

Từ ngày 31/10/2019 đến ngày 31/12/2019: Tổ chức tuyên truyền về chủ trương của Thành phố loại bỏ toàn bộ việc sử dụng than tổ ong làm nhiên liệu trong sinh hoạt, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn;

Từ ngày 31/10/2019 đến ngày 31/12/2020: Thực hiện các biện pháp chuyển đổi từ sử dụng than và bếp than tổ ong sang các loại bếp khác an toàn, thân thiện với môi trường và sức khỏe cộng đồng. Thực hiện hiệu quả các giải pháp quản lý và kiểm soát, chấm dứt hoàn toàn việc sử dụng bếp than tổ ong trên địa bàn Thành phố.

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021: Nghiên cứu, áp dụng chế tài xử phạt cho các hành vi sử dụng bếp than trên địa bàn thành phố. Trên cơ sở Nghị định 155/2016/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi gây ô nhiễm môi trường và các Nghị định khác để xây dựng các qui định cụ thể theo Luật Thủ đô.

Tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh, môi trường, các quy định về quản lý quy hoạch, quản lý đất đai và các yêu cầu về quản lý kinh doanh đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh than tổ ong trên địa bàn Thành phố.

Câu số 14: Để đảm bảo việc giải quyết ô nhiễm môi trường sau vụ cháy nhà máy Rạng Đông, nước sinh hoạt của nhà máy nước sông Đà nhiễm dầu... đạt hiệu quả, cử tri đề nghị Thành phố chỉ đạo, xem xét rõ và xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Trả lời:

I. Đối với vụ cháy tại Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông

1. Về công tác khắc phục, xử lý sự cố môi trường do vụ cháy kho của Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông:

Vào lúc 18 giờ 18 phút ngày 28/8/2019, trên địa bàn thành phố Hà Nội đã xảy ra vụ cháy tại nhà kho của Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông tại 87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân. Ngay sau khi nhận được tin báo của UBND quận Thanh Xuân, UBND Thành phố đã chỉ đạo Lực lượng cảnh sát phòng cháy chữa cháy Công an Thành phố, Lực lượng phòng cháy chữa cháy Bộ Tư lệnh Thủ đô tăng cường thêm lực lượng phối hợp với UBND quận Thanh Xuân, UBND 2 phường Hạ Đình, Thanh Xuân Trung huy động nhân dân và các đơn vị liên quan. Thực hiện công tác chữa cháy với nguyên tắc nghiêm túc thực hiện phương châm 4 tại chỗ; Huy động nhân dân và các lực lượng của phường, quận, Thành phố chữa cháy, di chuyển người dân khu vực cạnh nhà máy với phương châm: Không để đám cháy lan rộng sang nhà dân và các công trình xung quanh; Không được để thiệt hại về người; Khẩn trương xác định khu vực chính chứa chất amalgam và thủy ngân lỏng để phun bọt, đảm bảo an toàn. Toàn bộ quá trình chữa cháy các

lực lượng Phòng cháy chữa cháy Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Thủ đô, các lực lượng của quận Thanh Xuân, phường Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung cùng công nhân nhà máy, đặc biệt nhiều hộ dân tại tổ dân phố số 23 khu dân cư số 3 phường Hạ Đình và tổ dân phố số 3 phường Thanh Xuân Trung đã tham gia tích cực, không quản ngại khó khăn, áp lực của đám cháy nên đến khoảng 03h30' ngày 29/8/2019, đám cháy được dập tắt hoàn toàn; Toàn bộ khu vực tủ bảo ôn chứa các nguyên liệu hóa chất phục vụ cho sản xuất được bảo vệ an toàn; Không có thiệt hại về người; Không để cháy lan sang nhà dân và khu vực xung quanh.

UBND Thành phố đã có các văn bản số 3764/UBND-ĐT ngày 30/8/2019, số 3769/UBND-ĐT ngày 02/9/2019, số 3840/UBND-ĐT ngày 05/9/2019, số 3841/UBND-ĐT UBND ngày 05/9/2019 và số 3898/UBND-ĐT ngày 10/9/2019 chỉ đạo Công an Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, UBND quận Thanh Xuân và một số Sở ban ngành phối hợp với Bộ tư lệnh Hóa Học, Bộ Tư lệnh Thủ đô triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục hậu quả vụ cháy tại Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông. Đến ngày 05/10/2019, đã hoàn tất việc tiêu hủy độc toàn bộ khu vực hiện trường vụ cháy và vùng lân cận, đảm bảo vệ sinh môi trường; Kết quả cụ thể như sau:

Về công tác khắc phục, xử lý sự cố môi trường

- Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Viện Hóa học môi trường quân sự, Công ty cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp 10 – Urenco10 tập trung triển khai khắc phục, xử lý sự cố môi trường do cháy nổ xảy ra tại Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông theo phương án đề xuất đã được Tổng cục Môi trường – Bộ Tài nguyên và Môi trường và các chuyên gia có kinh nghiệm thống nhất.

- Về công tác thu gom, vận chuyển chất thải: Dưới sự hướng dẫn, giám sát của Bộ tư lệnh Hóa học, Bộ tư lệnh Thủ đô, Viện Hóa học môi trường quân sự, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND quận Thanh Xuân, từ ngày 13/9/2019 đến hết ngày 02/10/2019, Công ty cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp 10 – Urenco10 đã tổ chức thu gom, vận chuyển được: 11,34 tấn bóng đèn huỳnh quang thải; 1.159,280 tấn vật tư, bán thành phẩm, thành phẩm bóng đèn tàn dư sau cháy; 1.302,070 tấn sắt thép phế liệu; 14,534 tấn chất thải công nghiệp không nguy hại; 7,756 tấn chất thải rắn sinh hoạt về nhà kho lưu chứa an toàn của Công ty để xử lý theo đúng quy định.

Tất cả phế thải, chất thải trước khi đóng bao đều được phun tẩy độc và chống lan truyền trong quá trình vận chuyển do Bộ Tư lệnh hóa học thực hiện, vận chuyển bằng phương tiện đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp trong Giấy phép xử lý chất thải nguy hại về Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn để xử lý theo đúng quy trình kỹ thuật công nghệ, đảm bảo không gây ảnh hưởng ô nhiễm môi trường. Nơi lưu giữ được bố trí tại xưởng trung gian số 5: rải lót bạt HDPE dưới nền với diện tích khoảng 600m², trải lót lớp than hoạt tính, bột lưu huỳnh trước khi xếp các bao chất thải ngay ngắn với chiều cao nhỏ hơn 3m, sau đó tiếp tục rải một lớp than hoạt tính, bột lưu huỳnh phía trên rồi phủ bạt HDPE để hàn kín.

- Về công tác tiêu hủy độc tại hiện trường vụ cháy: Viện Hóa học môi trường quân sự đã lập phương án xử lý, tiêu hủy tại Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông và xin ý kiến thống nhất của các chuyên gia, nhà khoa học có kinh nghiệm để làm cơ sở triển khai thực hiện. Ngày 05/10/2019, Viện Hóa học môi trường quân sự - Bộ Tư lệnh Hóa học đã hoàn thành công tác tiêu hủy toàn bộ khu vực cháy của Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông (3 khu vực: khu vực 1, 2, 3) để bàn giao cho Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông tiếp nhận quản lý.

Về việc tổ chức quan trắc chất lượng môi trường

- Từ ngày 29/8/2019 đến ngày 30/8/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường Hà Nội đã tiến hành lấy mẫu môi trường không khí xung quanh, kết quả phân tích so sánh với các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh trong bán kính 500m, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh cho thấy các thông số NO₂, SO₂, CO đều nằm trong giới hạn cho phép, hàm lượng Hg (trung bình 24 giờ) trong không khí nằm dưới ngưỡng giới hạn QCVN cho phép.

- Từ ngày 09/9/2019 đến ngày 03/10/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã trung cầu Công ty TNHH tư vấn kỹ thuật, thiết bị và công nghệ môi trường Nguyễn Gia tiến hành quan trắc đối chứng, lấy mẫu phân tích môi trường không khí xung quanh trong vòng bán kính 500m; đã tiến hành lấy mẫu không khí xung quanh trong vòng 24 giờ đối với 27 vị trí: 9 vị trí tại Trường tiểu học Hạ Đình; 7 vị trí công chung cư Eco Green City (cách khu vực cháy khoảng 500m); trong khuôn viên Công ty (trong bán kính 200m từ khu vực cháy); 8 vị trí phía sau xưởng cháy cạnh mặt đường; điểm số 277 đường Nguyễn Xiển, Thanh Xuân (cách khu vực cháy khoảng 500m). Kết quả phân tích so sánh với QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh cho thấy các thông số NO₂, SO₂, CO đều nằm trong giới hạn cho phép, hàm lượng Hg (trung bình 24 giờ) trong không khí nằm dưới ngưỡng giới hạn cho phép.

2. Trách nhiệm bồi thường về môi trường của Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông

Ngày 10/9/2019, UBND Thành phố đã ban hành văn bản số 3898/UBND-ĐT về việc tiếp tục thực hiện một số giải pháp khắc phục hậu quả vụ cháy tại số 87-89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân; trong đó UBND Thành phố đã yêu cầu Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông có trách nhiệm ký hợp đồng thu gom toàn bộ các chất thải do vụ cháy gây ra, vận chuyển đến cơ sở xử lý chất thải nguy hại để tiến hành xử lý theo đúng quy định; Phối hợp cùng với Bộ Tư lệnh Hóa học tiến hành tiêu hủy ngay toàn bộ khu vực hiện trường vụ cháy và vùng lân cận, đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường. Kinh phí do Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông chịu trách nhiệm thanh toán.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông đã ký các hợp đồng: thu gom xử lý chất thải sau vụ

cháy với Công ty cổ phần môi trường đô thị công nghiệp 10 – Urenco 10; tiêu tủy độ khu vực cháy với Viện hóa học môi trường quân sự; quan trắc, đánh giá chất lượng môi trường với đơn vị đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thực hiện quan trắc môi trường. Đến nay, hiện trường vụ cháy đã được dọn dẹp, tiêu tủy độ đảm bảo an toàn môi trường.

Quá trình triển khai khắc phục sự cố môi trường Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông đã được UBND Thành phố chỉ đạo kịp thời; các sở, ngành cùng quận Thanh Xuân và các phường: Hạ Đình, Thanh Xuân Trung đã tích cực triển khai các công tác nhằm khắc phục sự cố môi trường do vụ cháy gây ra. Tuy nhiên, để tăng cường việc quản lý và tránh những sự cố tương tự có thể xảy ra, UBND Thành phố đã giao:

- Sở Công thương phối hợp với Công an Thành phố và các đơn vị có liên quan tăng cường công tác rà soát, xem xét, thẩm định phương án ứng phó về sự cố hóa chất, chất phóng xạ của các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất và chất phóng xạ; Chủ trì trong công tác kiểm tra việc sử dụng hóa chất, chất phóng xạ và công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất, chất phóng xạ.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng Sở Xây dựng và các đơn vị xây dựng báo cáo toàn diện về quá trình xử lý, khắc phục xử lý vụ cháy tại Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông; rà soát toàn bộ quy trình, quá trình xử lý các sự cố về môi trường xảy ra trong thời gian qua, tiến hành tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm nghiêm túc trong công tác quản lý, phòng ngừa, xử lý các tình huống, sự cố phát sinh đột xuất, qua đó phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, công tác phối hợp giữa các sở, ngành và đề ra các giải pháp, biện pháp giải quyết hiệu quả trong thời gian tới.

II. Về việc xử lý, khắc phục sự cố sau nhà máy nước sông Đà bị nhiễm bẩn:

Để bảo vệ an ninh nguồn nước cho thành phố Hà Nội sau sự cố ô nhiễm nguồn nước sông Đà, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, Ban, ngành một số nội dung:

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì cùng Sở Quy hoạch Kiến trúc, Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội và chủ đầu tư các nhà máy nước sạch (kể cả các nhà đầu tư dự án đang triển khai đầu tư) rà soát hệ thống truyền dẫn nước sạch của từng nhà máy, đề xuất các biện pháp hoàn thành kết nối thành mạch vòng Hệ thống cấp nước sạch toàn Thành phố (trừ các xã vùng sâu, vùng xa sử dụng các trạm cấp nước riêng), báo cáo UBND Thành phố trước ngày 30/11/2019.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì cùng Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ nghiên cứu, đề xuất thành lập Trung tâm quản lý, điều tiết, giám sát hệ thống cấp nước sạch (dạng như Trung tâm điều độ điện của ngành điện lực), trong đó sử dụng công nghệ thông minh để quản lý, vận hành; Yêu cầu tất cả các nhà máy nước sạch, các nhà phân phối nước sạch phải kết nối hệ thống quản lý vận hành, các trạm quan trắc chất lượng nước tới Trung tâm này, báo cáo UBND Thành phố trong tháng 12 năm 2019.

3. Giao Công an Thành phố chủ trì cùng Bộ Tư lệnh Thủ đô, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan xây dựng phương án đảm bảo an ninh cho Hệ thống cấp nước Thành phố, báo cáo UBND Thành phố xem xét trong tháng 11 năm 2019 để báo cáo Thường trực Thành ủy xin chỉ đạo.

4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng Sở Xây dựng, Công an Thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các Nhà máy nước lập khoanh vùng bảo vệ nguồn nước đầu vào và xây dựng kế hoạch bảo vệ nguồn nước theo khoanh vùng; tổ chức thẩm định và trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Nội dung này yêu cầu thực hiện xong trong năm 2019; Sau năm 2019, nếu đơn vị nào chưa thực hiện xong, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo, đề xuất UBND Thành phố xử lý theo quy định.

5. Giao Sở Tư pháp chủ trì cùng Sở Xây dựng nghiên cứu, đề xuất UBND Thành phố văn bản pháp lý quy định ràng buộc trách nhiệm của các nhà sản xuất cung cấp, phân phối nước sạch với Thành phố và yêu cầu các đơn vị này thực hiện, báo cáo trước ngày 20/11/2019.

Câu số 15. Đề nghị Thành phố điều chỉnh Quyết định số 04 của Thành phố về thời gian đấu thầu đất công. Hiện nay, thời hạn thầu là 5 năm, người dân trúng thầu không đủ thời gian thu hồi vốn và có lãi. Đề nghị Thành phố xem xét, điều chỉnh thời gian ít nhất là 10 năm để phù hợp với thực tế.

Trả lời:

Hiện nay, Sở Tư pháp đang hoàn thiện, trình UBND Thành phố quyết định sửa đổi Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND Thành phố. Tuy nhiên, thời hạn sử dụng đất nông nghiệp công ích được quy định tại Khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai năm 2013; theo đó, đối với diện tích đất chưa sử dụng vào các mục đích quy định tại khoản 2 Điều 132 thì Ủy ban nhân dân cấp xã cho hộ gia đình, cá nhân tại địa phương thuê để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản theo hình thức đấu giá để cho thuê. Thời hạn sử dụng đất đối với mỗi lần thuê không quá 05 năm.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ